

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN SINH THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2025

STT	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành/chuyên ngành đăng ký dự thi	Điểm
1	1	Nguyễn Ngọc Băng	16.01.2003	Hà Nội	CNXH khoa học	64,2
2	2	Kiều Xuân Tùng	09.12.2003	Hà Nội	CNXH khoa học	66,4
3	3	Nguyễn Minh Thúy	19.10.2003	Hà Nội	CNXH khoa học	67
4	4	Vương Diệu Linh	30.09.2003	Hà Nội	CNXH khoa học	69
5	5	Nguyễn Thị Trân Tâm	14.02.2002	TpHCM	CNXH khoa học	69
6	6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	19.10.2003	Hà Nội	CNXH khoa học	69
7	7	Nguyễn Thế Hùng	04.07.1978	Hà Nội	CNXH khoa học	72
8	8	Hoàng Thị Thủy	20.06.1998	Lào Cai	CNXH khoa học	76
9	9	Văn Thị Lý	08.05.1988	Thanh Hóa	CNXH khoa học	81
10	10	Vương Quang Hưng	13.03.1974	Hưng Yên	CNXH khoa học	83
11	11	Khuất Sơn Tùng	18.07.1987	Hà Nội	CNXH khoa học	90
12	1	Trần Anh Thư	25.7.2003	Hà Nội	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	68
13	2	Huỳnh Thu Trang	09.08.2002	Hà Nội	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	69
14	3	Nguyễn Linh Thu Thu	26.02.1999	Phú Thọ	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	72
15	4	Nguyễn Khánh Linh	18.6.2003	Hà Tĩnh	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	73
16	5	Hồ Sỹ Mạnh	23.02.2003	Đồng Nai	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	73
17	6	Nguyễn Thị Hồng Thơm	01.12.2003	Quảng Ninh	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	74
18	7	Đỗ Ngọc Nam	21.2.2003	Hải Phòng	Chính trị học - Công tác tư tưởng - văn hoá	77
19	1	Dương Thị Nhân	18.2.2002	Thái Bình	Chính trị học - Chính trị phát triển	64
20	2	Nguyễn Đức Long	05.12.1988	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	66
21	3	Nguyễn Gia Bảo	02.11.1999	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	67

22	4	Vũ Ngọc	Hoàn	30.08.2002	Ninh Bình	Chính trị học - Chính trị phát triển	67
23	5	Phạm Quỳnh	Hương	10.01.2003	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	70
24	6	Đỗ Lê Quỳnh	Trang	25.10.2003	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	70
25	7	Võ Thành	Duy	31.10.2003	Hà Tây	Chính trị học - Chính trị phát triển	72
26	8	Phạm Khánh	Ly	12.10.2003	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	72
27	9	Nguyễn Hương	Ly	10.06.2001	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	73
28	10	Ngô Hoàng Bảo	Ngọc	03.10.2003	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	73
29	11	Đinh Thị Linh	Chi	27.11.2003	Hải Phòng	Chính trị học - Chính trị phát triển	74
30	12	Lê Thanh	Hải	01.09.2003	Phú Thọ	Chính trị học - Chính trị phát triển	74
31	13	Lê Phú	Thành	08.11.2002	Hà Nội	Chính trị học - Chính trị phát triển	74
32	14	Nguyễn Minh	Châu	12.9.2003	Thanh Hoá	Chính trị học - Chính trị phát triển	75
33	15	Nguyễn Thanh	Nhã	15.05.1997	Đồng Tháp	Chính trị học - Chính trị phát triển	76
34	16	Bùi Văn	Tĩnh	02.12.1984	Hải Phòng	Chính trị học - Chính trị phát triển	76
35	17	Nguyễn Thị Minh	Hào	09.01.2003	Thái Nguyên	Chính trị học - Chính trị phát triển	77
36	1	Nguyễn Thị Hương	Ly	30.10.2003	Hà Nội	Hồ Chí Minh học	73
37	2	Phạm Thụy Hà	Nhi	13.5.2003	Phú Thọ	Hồ Chí Minh học	73
38	3	Nguyễn Thu	Hà	03.11.2003	Hà Nội	Hồ Chí Minh học	75
39	4	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22.4.2003	Hải Phòng	Hồ Chí Minh học	75
40	5	Đỗ Hoài	Thanh	12.4.2003	Hà Nội	Hồ Chí Minh học	75
41	6	Nông Vi Thu	Hiển	20.12.2003	Cao Bằng	Hồ Chí Minh học	76
42	7	Tăng Thị Thủy	Ngân	27.11.2003	Thái Nguyên	Hồ Chí Minh học	76
43	8	Đỗ Trọng	Hải	24.11.1999	Bắc Ninh	Hồ Chí Minh học	77
44	9	Vì Thị Mai	Linh	25.9.2003	Lào Cai	Hồ Chí Minh học	78
45	10	Trịnh Nguyễn Hà	My	13.11.2003	Thanh Hóa	Hồ Chí Minh học	78
46	11	Tạ Thùy	Linh	25.5.2001	Hà Giang	Hồ Chí Minh học	79

47	12	Bùi Thị Hải	Nhi	10.4.2003	Quảng trị	Hồ Chí Minh học	82
48	1	Phạm Thị Thanh	Phương	27.5.2003	Quảng Trị	Kinh tế chính trị	56
49	2	Nguyễn Thùy	Dương	10.01.2000	Hà Nội	Kinh tế chính trị	57
50	3	Phạm Tuyết	Ngân	21.6.2003	Hà Nội	Kinh tế chính trị	58
51	4	Trần Lưu Hoài	Anh	22.8.2002	Hà Nội	Kinh tế chính trị	60
52	5	Vũ Thị Minh	Hằng	25.8.2003	Hưng yên	Kinh tế chính trị	61
53	6	Bùi Thị Quỳnh	Hoa	10.3.2003	Vĩnh Phúc	Kinh tế chính trị	62
54	7	Phạm Viết	Thành	18.6.2002	Ninh Bình	Kinh tế chính trị	62
55	8	Hồ Huyền	My	20.11.2003	Quảng Ninh	Kinh tế chính trị	63
56	9	Phạm Thị	Ngọc	30.01.2003	Bắc Ninh	Kinh tế chính trị	66
57	10	Mai Thị	Ngà	05.10.1989	Thanh Hóa	Kinh tế chính trị	67
58	11	Đàm Triệu Lâm	Bình	29.11.2003	Thái Nguyên	Kinh tế chính trị	68
59	12	Nguyễn Phương	Linh	29.12.2003	Phủ Thọ	Kinh tế chính trị	69
60	13	Đoàn Thị	Tươi	06.8.2003	Hà Nội	Kinh tế chính trị	69
61	14	Phạm Thị Diệu	Hương	28.3.2003	Tuyên Quang	Kinh tế chính trị	70
62	15	Nguyễn Thanh	Lương	19.02.2003	Hà Nội	Kinh tế chính trị	70
63	16	Lê Thị Hồng	Ngọc	31.12.2003	Quảng Ninh	Kinh tế chính trị	72
64	17	Chu Văn	Đạt	02.6.2003	Hà Nam	Kinh tế chính trị	74
65	18	Hoàng Việt	Phương	11.10.1994	Ninh Bình	Kinh tế chính trị	74
66	1	Phạm Thị Thu	Hoài	17.09.2003	Thái Nguyên	Lịch sử ĐCSVN	56
67	2	Phạm Thị Thanh	Huyền	30.10.1986	Bắc Ninh	Lịch sử ĐCSVN	57
68	3	Nguyễn Phương	Thảo	16.3.2003	Hưng Yên	Lịch sử ĐCSVN	57
69	4	Vũ Thị Lê	Na	09.01.2001	Hà Nội	Lịch sử ĐCSVN	58
70	5	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	16.11.2003	Phủ Thọ	Lịch sử ĐCSVN	60
71	6	Đoàn Mai	Hoa	14.06.2003	Lạng Sơn	Lịch sử ĐCSVN	60

72	7	Nguyễn Thanh	Tùng	06.09.2003	Hà Nội	Lịch sử ĐCSVN	62
73	8	Võ Quế	Anh	24.03.2003	Hà Nội	Lịch sử ĐCSVN	64
74	9	Nguyễn Văn	Nghĩa	11.06.2003	Hải Phòng	Lịch sử ĐCSVN	68
75	10	Nguyễn Phương	Quỳnh	24.07.2003	Hà Nội	Lịch sử ĐCSVN	68
76	11	Lê Viết	Quân	18.07.2003	Thanh Hóa	Lịch sử ĐCSVN	69
77	12	Phạm Minh	Lộc	21.01.2003	Hà Nội	Lịch sử ĐCSVN	70
78	1	Trần Xuân	Khánh	06.07.1997	Quảng Trị	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	67
79	2	Vũ Thanh	Tú	21.11.1986	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	68
80	3	Phạm Duy	Khánh	23.07.2003	Liên bang Nga	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	68
81	4	Nguyễn Minh	Hằng	31.10.2003	Thái Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	68
82	5	Tô Ngọc	Thanh	18.07.2001	Lào Cai	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	68
83	6	Nguyễn Thị Linh	Duyên	22.06.2003	Hưng Yên	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	69
84	7	Đặng Kim	Dung	01.12.1998	Ninh Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	70
85	8	Ngô Ngọc	Trâm	15.07.1991	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	70
86	9	Vũ Thị Trà	Giang	22.06.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	70
87	10	Vũ Nguyệt	Phương	28.09.1999	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	70
88	11	Nguyễn Thùy	Dương	11.12.1998	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	70
89	12	Phan Minh	Tuấn	16.03.1995	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	71
90	13	Trần Thị Thảo	Phương	03.09.1999	Đồng Nai	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	71
91	14	Nguyễn Thùy	Linh	08.02.2003	Bắc Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	71
92	15	Đèo Thị Kim	Oanh	16.12.1987	Sơn la	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	71
93	16	Nguyễn Việt	Hoàng	28.02.2003	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	71
94	17	Nguyễn Văn	Linh	05.12.1998	Lạng Sơn	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	72
95	18	Lê Thị Kiều	Trinh	20.01.2001	Thái Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	72
96	19	Bùi Thị	Hoa	14.01.1996	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	72

97	20	Lê Thị Thanh	An	26.04.2000	Nghệ An	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	72
98	21	Trịnh Thị	Bích	03.12.2003	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	72
99	22	Mai Trần Thanh	Phương	9.5.2001	HCM	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	72
100	23	Trần Mai	Anh	27.05.2001	Thái Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
101	24	Nguyễn Ngọc	Trâm	20.01.1992	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
102	25	Phạm Thị Khánh	Phương	25.11.2001	Thanh Hóa	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
103	26	Nguyễn Thùy	Linh	02.10.2000	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
104	27	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	28.12.1988	Hòa Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
105	28	Bùi Văn	Chi	14.05.2002	Quảng Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
106	29	Lê Khánh	Linh	26.02.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
107	30	Nguyễn Phương	Linh	28.08.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
108	31	Ngô Minh	Đức	15.06.2001	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
109	32	Phạm Thị Thu	Phương	05.06.2000	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	73
110	33	Đỗ Diệu	Linh	27.09.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	74
111	34	Trịnh Thục	Ánh	15.05.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	74
112	35	Nguyễn Hà	An	10.08.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	74
113	36	Bùi Thị Thúy	Hiền	22.12.1999	Thái Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	74
114	37	Lê Hương	Thùy	27.10.2002	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	75
115	38	Nguyễn Thị Minh	Son	19.03.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	75
116	39	Trần Minh	Anh	03.11.2002	Thanh Hoá	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	75
117	40	Nguyễn Thị Phương	Ngọc	18.01.1988	Hà Nam	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	75
118	41	Nguyễn Hoa Kiều	Anh	29.10.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	75
119	42	Nguyễn Thị Hải	Yến	17.11.1998	Lâm Đồng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
120	43	Nguyễn Phương Huyền	My	05.10.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
121	44	Đinh Tất	Hiền	23.07.2000	Ninh Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76

122	45	Nguyễn Thị Diệu	31.01.1999	Quảng Nam	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
123	46	Trần Thị Bích Loan	09.11.1995	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
124	47	Đặng Thị Thanh Thư	26.03.2001	quảng Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
125	48	Trương Việt Anh	08.10.2002	Quảng Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
126	49	Lê Thu Hà	27.10.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
127	50	Nguyễn Thị Minh Phương	06.02.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
128	51	Trần Cao Ngọc Thanh	13.04.2003	Khánh Hòa	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
129	52	Tổng Diệp Phương Ngân	02.09.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	76
130	53	Nguyễn Lan Tường	19.08.2001	Ninh Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
131	54	Phùng Hoàng Khánh Linh	19.12.2002	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
132	55	Mai Lan Phương	30.09.2001	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
133	56	Đặng Mai Châu Anh	22.10.2003	Thanh Hóa	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
134	57	Bùi Nữ Phương Linh	10.10.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
135	58	Đoàn Tiến Đạt	11.06.2003	Ninh Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
136	59	Ngô Kiều Trinh	24.03.2001	Thanh Hóa	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
137	60	Hồ Phương Trang	06.10.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	77
138	61	Vũ Hà Mai Anh	22.04.2003	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
139	62	Chu Thị Ngân	22.04.1984	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
140	63	Phạm Kim Ngân	21.03.2002	Yên Bái	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
141	64	Ngô Bảo Uyên	10.12.2003	Quảng Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
142	65	Phạm Võ Châu Giang	16.01.2001	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
143	66	Bùi Lê Văn Anh	25.06.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
144	67	Trần Hồng Minh Chi	21.12.2001	Nghệ An	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
145	68	Nguyễn Thị Hiền	08.12.1991	Thái Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
146	69	Quản Thu Hà	04.06.2003	Hưng Yên	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78

147	70	Phạm Thị	Thảo	29.01.2003	Hà Tĩnh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	78
148	71	Lê Văn	Khanh	11.06.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	79
149	72	Ngô Phương	Thảo	26.10.2000	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	79
150	73	Nguyễn Thị Minh	Huyền	02.07.1996	Bắc Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	79
151	74	Lê Phương	Thảo	12.10.2003	Yên Bái	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	79
152	75	Đinh Thị	Kim	24.07.1997	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	80
153	76	Trần Thị Thùy	Linh	11.09.2002	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	80
154	77	Như Hồng	Ngọc	28.09.2001	Quảng Ninh	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	80
155	78	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	23.10.1997	Lào Cai	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	80
156	79	Trịnh Khánh	Ly	03.09.2002	Điện Biên	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	80
157	80	Trần Việt	Anh	09.06.2001	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	80
158	81	Bùi Thị Ngọc	Bích	27.06.1992	Hải Dương	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	81
159	82	Nguyễn Tuấn	Việt	20.10.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	81
160	83	Trịnh Lộc	Anh	12.10.2003	Ninh Bình	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	81
161	84	Đặng Mai	Trang	09.05.2003	Hung Yên	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	81
162	85	Nguyễn Đăng	Huy	25.01.2003	Thanh Hoá	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	82
163	86	Hoàng Thiên	Long	17.11.2001	Hải Dương	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	83
164	87	Nguyễn Đình Quý	Linh	28.03.2003	Hà Nội	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	83
165	88	Bùi Thị Phương	Thảo	12.08.2003	Hải Phòng	Quan hệ công chúng, Quản trị truyền thông	85
166	1	Trần Mai Linh	Linh	9.9.2002	Ninh Bình	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	62
167	2	Trần Hồng Hà	Anh	16.11.2000	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	70
168	3	Bá Thị Nguyệt	Thu	12.06.1984	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	70
169	4	Lê Thị Hồng	Vân	13.12.2002	Ninh Bình	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	70
170	5	Nguyễn Tú	Anh	22.04.2000	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	71
171	6	Lã Tiến	Duy	06.10.2003	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	72

172	7	Trần Minh	Trang	03.10.1999	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	72
173	8	Phạm Đăng	Khôi	17.12.2023	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	73
174	9	Trần Chí	Bách	7.4.2003	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	74
175	10	Nguyễn Thị Thuý	Dương	12.01.2003	Quảng Ninh	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	75
176	11	Trần Lê	An	09.05.2000	Thanh Hóa	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	77
177	12	Ngô Phương	Anh	29.08.1998	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	78
178	13	Phạm Lâm	Phương	21.01.2002	Yên Bái	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	78
179	14	Trịnh Hoàng	Chi	14.8.1997	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	80
180	15	Nguyễn Vũ Việt	Hà	04.06.1999	Bắc Giang	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	80
181	16	Lê Hồng	Loan	10.6.2002	Quảng Ninh	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	80
182	17	Trịnh Văn	Anh	10.10.2002	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	82
183	18	Bùi Khánh	Linh	15.9.1997	Hòa Bình	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	82
184	19	Trần Thị Diễm	Quỳnh	14.09.2002	Ninh Bình	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	82
185	20	Nguyễn Việt	Hùng	23.12.1983	Hà Nội	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	83
186	21	Trần Minh Diệu	An	12.09.2002	Hà Tĩnh	Quan hệ quốc tế, Quản lý hoạt động đối ngoại	85
187	1	Hoàng Phương	Linh	22.08.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	55
188	2	Lê Vũ Minh	Hiếu	22.09.1999	Hải Phòng	Quản lý báo chí truyền thông	56
189	3	Bùi Minh	Châu	30.11.2000	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	57
190	4	Hoàng Mai	Trình	14.05.1996	Quảng Trị	Quản lý báo chí truyền thông	58
191	5	Nguyễn Huy	Thân	25.01.1991	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	59
192	6	Vũ Thu	Thảo	29.08.2000	Hưng Yên	Quản lý báo chí truyền thông	60
193	7	Quách Phương	Thảo	05.01.2003	Cao Bằng	Quản lý báo chí truyền thông	60
194	8	Lại Thu	Thương	28.09.1999	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	60
195	9	Nguyễn Thị Minh	Trà	09.04.2002	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	60
196	10	Vũ Thị Vân	Anh	26.03.1999	Thanh Hóa	Quản lý báo chí truyền thông	61

197	11	Danh Thị Lan	Anh	16.07.2002	Cà Mau	Quản lý báo chí truyền thông	61
198	12	Vũ Đình	Liệu	04.09.1984	Thanh Hóa	Quản lý báo chí truyền thông	61
199	13	Lã Đức	Anh	13.03.2003	Ninh Bình	Quản lý báo chí truyền thông	62
200	14	Đỗ Thị	Bình	12.10.2003	Ninh Bình	Quản lý báo chí truyền thông	63
201	15	Nguyễn Thị Ngân	Hà	06.03.2003	Hải Phòng	Quản lý báo chí truyền thông	64
202	16	Ngô Thị Ngọc	Mai	24.01.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	64
203	17	Ngô Minh	Châu	03.03.2003	Hà Tĩnh	Quản lý báo chí truyền thông	65
204	18	Bùi Văn	Đại	28.12.1988	Quảng Ninh	Quản lý báo chí truyền thông	65
205	19	Trần Đức	Anh	02.09.2002	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	67
206	20	Đỗ Châu	Anh	22.11.2003	Thái Nguyên	Quản lý báo chí truyền thông	67
207	21	Lê Trọng	Hân	07.10.2003	Ninh Bình	Quản lý báo chí truyền thông	67
208	22	Bùi Trà	My	24.08.2001	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	67
209	23	Nguyễn Ngọc	Trường	01.11.2003	Thái Nguyên	Quản lý báo chí truyền thông	69
210	24	Phan Thị Lan	Anh	25.05.1984	Cần Thơ	Quản lý báo chí truyền thông	70
211	25	Hoàng Thị Bảo	Chi	08.08.1997	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	70
212	26	Nguyễn Ngọc Bảo	Khánh	30.12.2002	Yên Bái	Quản lý báo chí truyền thông	70
213	27	Bùi Quỳnh	Mai	29.10.2003	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	70
214	28	Bùi Thị Huyền	Minh	24.01.2003	Nam Định	Quản lý báo chí truyền thông	70
215	29	Nguyễn Thị Phương	Nga	23.06.1999	Lào Cai	Quản lý báo chí truyền thông	70
216	30	Nguyễn Thị Kim	Ngân	26.03.1987	Vĩnh Phúc	Quản lý báo chí truyền thông	70
217	31	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	28.06.1991	Vĩnh Long	Quản lý báo chí truyền thông	70
218	32	Nguyễn Thị Linh	Trang	02.08.2003	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	70
219	33	Trần Thục	Uyên	09.10.2003	Nghệ An	Quản lý báo chí truyền thông	70
220	34	Đàm Thị Xuân	Hạ	18.01.2001	Thái Nguyên	Quản lý báo chí truyền thông	71
221	35	Nguyễn Ngọc	Quang	24.10.1982	Nam Định	Quản lý báo chí truyền thông	71

222	36	Nguyễn Tuấn Anh	14.12.1985	Bắc Ninh	Quản lý báo chí truyền thông	72
223	37	Doãn Thị Hà Phương	18.12.2003	Bắc Ninh	Quản lý báo chí truyền thông	72
224	38	Nguyễn Đào Phương	10.5.1981	Ninh Bình	Quản lý báo chí truyền thông	72
225	39	Đậu Thị Hồng Thắm	07.01.1986	Nghệ An	Quản lý báo chí truyền thông	72
226	40	Lê Mỹ Trang	01.05.2002	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	72
227	41	Trịnh Quốc Việt	09.01.1998	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	72
228	42	Nguyễn Quỳnh Anh	12.12.2003	Ninh Bình	Quản lý báo chí truyền thông	73
229	43	Đặng Hà Anh	14.09.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	73
230	44	Nguyễn Phương Hà	03.09.2003	Hải Phòng	Quản lý báo chí truyền thông	73
231	45	Nguyễn Phương Ly	29.04.2003	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	73
232	46	Nguyễn Kim Phụng	09.05.1980	Cần Thơ	Quản lý báo chí truyền thông	73
233	47	Phạm Thành Công	21.01.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	74
234	48	Dương Thúy Quỳnh	25.11.1984	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	74
235	49	Võ Xuân Thắng	12.05.2003	Thanh Hóa	Quản lý báo chí truyền thông	74
236	50	Phạm Thành Vinh	11.04.2002	Thanh Hóa	Quản lý báo chí truyền thông	74
237	51	Nguyễn Thị Thanh Hằng	03.03.2003	Hải Dương	Quản lý báo chí truyền thông	75
238	52	Chừ Minh Trang	16.10.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	75
239	53	Vũ Thị Quỳnh Trang	10.03.1997	Ninh Bình	Quản lý báo chí truyền thông	75
240	54	Võ Minh Trang	20.05.2001	Vĩnh Long	Quản lý báo chí truyền thông	75
241	55	Đỗ Hoàng Hải Anh	03.09.2001	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	76
242	56	Nguyễn Hữu Dũng	13.10.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	76
243	57	Nguyễn Thúy Hiền	31.12.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	76
244	58	Trần Chúc An	17.04.2002	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	77
245	59	Dương Ngọc Anh	30.08.2003	Bắc Ninh	Quản lý báo chí truyền thông	77
246	60	Nguyễn Thị Hồng	07.08.1994	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	77

247	61	Nguyễn Tùng	Lâm	21.06.2003	Hải Phòng	Quản lý báo chí truyền thông	77
248	62	Trần Phương Bảo	Ngọc	09.12.2002	Hải Dương	Quản lý báo chí truyền thông	77
249	63	Nguyễn Lam	Phương	17.01.2001	Thái Nguyên	Quản lý báo chí truyền thông	77
250	64	Nguyễn Thanh	Son	28.03.1997	Hà Tĩnh	Quản lý báo chí truyền thông	77
251	65	Nguyễn Ngọc	Thùy	13.04.1983	Hải Phòng	Quản lý báo chí truyền thông	77
252	66	Lê Quế	Anh	24.06.2002	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	78
253	67	Bùi Hoàng	Hiệp	20.10.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	78
254	68	Phí Thành	Nam	18.08.2001	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	78
255	69	Nguyễn Duy	Anh	26.03.1981	Đồng Tháp	Quản lý báo chí truyền thông	79
256	70	Lý Xuân	Mai	18.03.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	79
257	71	Lưu Đình	Phúc	08.02.2003	Hải Phòng	Quản lý báo chí truyền thông	79
258	72	Lê Quỳnh	Trang	18.04.2003	Quảng Ngãi	Quản lý báo chí truyền thông	79
259	73	Nguyễn Thị Hải	Anh	04.11.1983	Hà Tĩnh	Quản lý báo chí truyền thông	80
260	74	Đỗ Minh	Ngọc	21.09.2003	Hà Nội	Quản lý báo chí truyền thông	80
261	75	Nguyễn Thị Huyền	Trang	24.06.1994	Phú Thọ	Quản lý báo chí truyền thông	80
262	76	Hoàng Thanh	Bình	01.09.1982	Hà Nam	Quản lý báo chí truyền thông	81
263	77	Phan Văn	Thắng	01.04.1976	Nghệ An	Quản lý báo chí truyền thông	81
264	78	Đặng Nguyệt	Minh	02.08.1991	Vĩnh Long	Quản lý báo chí truyền thông	83
265	79	Bùi Thị Lan	Hương	01.10.1980	Quảng Ninh	Quản lý báo chí truyền thông	84
266	1	Hoàng Hải	Anh	27.07.2003	Thái Bình	Quản lý PTTH và BMDT	59
267	2	Lương Minh	Anh	16.12.2003	Quảng Ninh	Quản lý PTTH và BMDT	60
268	3	Thái Thị	Hải	20.08.1978	Hà Nội	Quản lý PTTH và BMDT	60
269	4	Nguyễn Lê Huyền	Lân	15.04.2003	Hà Nội	Quản lý PTTH và BMDT	62
270	5	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	07.11.2003	Hải Dương	Quản lý PTTH và BMDT	65
271	6	Phạm Quang	Huy	31.08.1990	Hà Nội	Quản lý PTTH và BMDT	65

272	7	Nguyễn Thu	Trang	30.08.2003	Bắc Ninh	Quản lý PTTH và BMDT	65
273	8	Lê	Dung	14.01.1999	Thanh Hóa	Quản lý PTTH và BMDT	66
274	9	Nguyễn Thị Khánh	Ly	16.01.2003	Hà Tĩnh	Quản lý PTTH và BMDT	69
275	10	Nguyễn Anh	Pháp	11.06.1988	Hưng Yên	Quản lý PTTH và BMDT	69
276	11	Nguyễn Thu	Hiếu	29.08.2003	Ninh Bình	Quản lý PTTH và BMDT	70
277	12	Hoàng Đức	Anh	06.03.1993	Ninh Bình	Quản lý PTTH và BMDT	74
278	13	Bùi Hải	Anh	25.03.2003	Thái Bình	Quản lý PTTH và BMDT	74
279	14	Nguyễn Trọng Quang	Huy	12.12.1999	Tp Huế	Quản lý PTTH và BMDT	74
280	15	Phạm Anh	Tuấn	17.10.1997	Hà Tĩnh	Quản lý PTTH và BMDT	74
281	16	Đinh Thị Kim	Thúy	09.10.1988	Thái Nguyên	Quản lý PTTH và BMDT	74
282	17	Yang Feng Wei	Dương Phương Vi	11.11.2001	Trung Quốc	Quản lý PTTH và BMDT	76
283	18	Phan Thị Diễm	Quỳnh	05.06.2001	Hà Nội	Quản lý PTTH và BMDT	77
284	19	Đặng Thúy	Hồng	10.12.2002	Lào Cai	Quản lý PTTH và BMDT	78
285	20	Nguyễn Thị	Thắm	23.10.2003	Ninh Bình	Quản lý PTTH và BMDT	79
286	21	Trần Hoàng	Tính	24.02.1999	Cần Thơ	Quản lý PTTH và BMDT	79
287	1	Nguyễn Hiền	Trang	14.05.2001	Hà Nội	Quản lý xã hội	56
288	2	Hoàng Bảo	Ngọc	16.02.2002	Hà Nam	Quản lý xã hội	57
289	3	Lý Thị Thu	Thảo	23.11.2003	Tuyên Quang	Quản lý xã hội	57,4
290	4	Trần Linh	Chi	11.10.2003	Nghệ An	Quản lý xã hội	58
291	5	Nguyễn Minh	Phương	27.10.2003	Thái Nguyên	Quản lý xã hội	68
292	6	Phạm Thị Kim	Anh	30.01.2003	Ninh Bình	Quản lý xã hội	69
293	7	Trần Khánh	Ly	11.05.2003	Lào Cai	Quản lý xã hội	69
294	8	Lê Hải	Anh	04.10.2003	Phú Thọ	Quản lý xã hội	70
295	9	Bùi Ngọc	Hà	05.07.1976	Lào Cai	Quản lý xã hội	70
296	10	Vũ Thị	Mai	13.02.1984	Nam Định	Quản lý xã hội	70

297	11	Nguyễn Thanh	Sang	23.04.2003	Lào Cai	Quản lý xã hội	70
298	12	Nguyễn Anh	Thư	21.12.2003	Hà Nội	Quản lý xã hội	70
299	13	Nguyễn Thùy	Dương	04.02.2003	Thái Bình	Quản lý xã hội	72
300	14	Hồ Thị	Ngọc	28.04.2003	Nghệ An	Quản lý xã hội	72
301	15	Lê Hải	Lam	22.08.2003	Hà Nội	Quản lý xã hội	76
302	16	Hoàng Mạnh	Hùng	30.11.2003	Sơn La	Quản lý xã hội	79,5
303	1	Phạm Kim	Ánh	28.01.2003	Tuyên Quang	Triết học	72
304	2	Lê Đức	Hải	21.01.2003	Hà Nội	Triết học	72
305	3	Nguyễn Việt	Anh	21.12.2002	Hà Nội	Triết học	73
306	4	Đỗ Thị Hải	Anh	03.8.2002	Thái Bình	Triết học	73
307	5	Đinh Xuân	Phi	15.11.1977	Hải Phòng	Triết học	75
308	6	Nguyễn Hương	Giang	23.9.2001	Hà Nội	Triết học	76
309	7	Đinh Trúc Thái	Hòa	22.5.2003	Điện Biên	Triết học	76
310	8	Nguyễn Thị	Hiền	10.7.1980	Thanh Hóa	Triết học	77
311	9	Nguyễn Minh	Ngọc	27.6.2001	Hà Nội	Triết học	77
312	10	Vi Văn	Thảo	24.02.1992	Lạng Sơn	Triết học	83
313	1	Lưu Tuấn	Kỳ	02.12.1999	Hà Nội	Xã hội học	70
314	2	Vũ Thị Huyền	Diệp	01.10.2003	Hải Phòng	Xã hội học	72,6
315	3	Nguyễn Quỳnh	Anh	17.3.2003	Hà Nội	Xã hội học	73,4
316	4	Trần Ngọc	Minh	12.6.2001	Hải Phòng	Xã hội học	73,6
317	5	Vũ Quang	Hiền	25.12.2003	Hải Phòng	Xã hội học	74,2
318	6	Lưu Duy	Long	27.11.2003	Hà Nội	Xã hội học	74,2
319	7	Vũ Thị Hồng	Hạnh	15.12.2001	Ninh Bình	Xã hội học	77
320	8	Nguyễn Thế Duy	Long	01.9.2003	Hà Nội	Xã hội học	80,3
321	1	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	09.08.1997	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	62

322	2	Bạch Thị Yến	Ly	22.3.1987	Điện Biên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	63
323	3	Lê Nguyễn Thanh	Bình	09.11.1982	TP Hồ Chí Minh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	64
324	4	Vương Hoàng	Hà	06.11.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
325	5	Bùi Thị Minh	Hồng	20.7.1984	Hòa Bình	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
326	6	Nguyễn Đoàn Tú	Minh	28.3.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
327	7	Nguyễn Hương Cẩm	My	10.5.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
328	8	Lê Thanh	Thảo	04.01.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
329	9	Tạ Duy	Thịnh	26.11.2001	Long An	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
330	10	Đặng Nhật Minh	Trường	01.9.2001	TP Hồ Chí Minh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
331	11	Đào Thị	Hạnh	24.06.1991	Nam Định	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	65
332	12	Nguyễn Thảo	Dan	30.12.2003	Lào Cai	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
333	13	Nguyễn Bảo	Hung	10.12.2003	Hòa Bình	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
334	14	Tổng Khánh	Linh	08.11.2003	Tuyên Quang	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
335	15	Lê Trường	Minh	22.9.2003	Lào Cai	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
336	16	Phạm Thảo	Nguyễn	22.7.1991	Bình Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
337	17	Lê Thị Quế	Trình	20.5.2001	Bến Tre	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
338	18	Vi Đức	Trung	17.6.2003	Sơn La	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
339	19	Phạm Ngọc	Yến	18.03.2001	Phú Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66
340	20	Nguyễn Xuân	Duy	01.11.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	66,5
341	21	Nguyễn Mạnh	Hà	26.09.1991	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
342	22	Vũ Thị Minh	Hằng	29.11.1983	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
343	23	Biện Quốc	Huy	19.9.2003	Cà Mau	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
344	24	Nguyễn Thanh	Huyền	04.11.1988	Phú Thọ	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
345	25	Lê Đỗ Nhật	Minh	15.01.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
346	26	Lâm Thành	Ngân	21.4.1994	Bình Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67

347	27	Phạm Nam	Phương	16.11.1980	Phú Thọ	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
348	28	Phạm Hoàng Thanh	Tú	12.8.1992	Lâm Đồng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	67
349	29	Nông Văn	Dũng	07.5.1989	Lào Cai	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
350	30	Đặng Thị Thủy	Hiền	22.8.2002	Hà Tĩnh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
351	31	Nguyễn Thị Thu	Hương	19.02.1989	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
352	32	Nguyễn Đại Sơn	Kim	29.3.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
353	33	Cao Thị Thảo	Linh	21.8.2003	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
354	34	Phùng Mai	Phương	19.11.1990	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
355	35	Nguyễn Thị	Sen	19.11.1988	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
356	36	Lê Thị	Thu	19.01.1986	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	68
357	37	Nguyễn Tiến	Dũng	04.8.1983	Nam Định	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
358	38	Nguyễn Thị	Huế	15.11.1982	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
359	39	Đỗ Ngọc	Huy	14.01.2003	Quảng Ninh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
360	40	Nguyễn Thị Thu	Hương	29.5.1987	Hải Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
361	41	Huỳnh Phạm Hoàng	Khang	22.03.1997	TP Hồ Chí Minh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
362	42	Đỗ Thị	Lê	03.2.1985	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
363	43	Nguyễn Đặng Quỳnh	Loan	11.06.1985	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
364	44	Nguyễn Tài	Long	21.01.1991	Hải Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
365	45	Lương Hải	Long	19.7.1975	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
366	46	Vũ Thị	Ngọc	10.3.1995	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
367	47	Nguyễn Minh	Tiến	18.3.1998	Quảng Bình	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
368	48	Đỗ Quang	Tuyến	31.10.2003	Ninh Bình	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
369	49	Lộc Trúc Thiên	Thanh	10.8.2002	Bình Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
370	50	Nguyễn Thị Huyền	Trang	25.07.1989	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	69
371	51	Vũ Công	Chuyên	05.6.1982	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70

372	52	Trần Thị	Dinh	23.10.1989	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
373	53	Lưu Thị	Dung	02.9.1983	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
374	54	Đinh Ngọc	Hà	23.9.2003	Ninh Bình	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
375	55	Trần Thu	Hạnh	02.10.2003	Quảng Ninh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
376	56	Nguyễn Kim	Hồng	13.7.1997	Bình Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
377	57	Đặng Trần Ngọc	Huế	31.12.1996	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
378	58	Nguyễn Đỗ Trà	My	09.10.2003	Sơn la	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
379	59	Nguyễn Thành	Mỹ	10.6.1994	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
380	60	Nguyễn Thị	Nụ	29.07.1987	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
381	61	Bùi Lê	Nga	30.3.1990	Hà Giang	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
382	62	Đinh Thị Thanh	Nga	12.11.1979	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
383	63	Nguyễn Thị Kiều	Ngân	21.8.1991	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
384	64	Hà Thị	Ngân	07.11.2003	Thanh Hóa	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
385	65	Nguyễn Ngọc Kiều	Nguyên	03.02.2003	Hà Tĩnh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
386	66	Bùi Thị Hồng	Nhung	01.07.1992	P Hồ Chí Minh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
387	67	Trà Trọng	Quân	09.11.1988	Bình Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
388	68	Mai Thị Hồng	Sâm	20.8.1983	Lào Cai	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
389	69	Ngô Quỳnh Phương	Thảo	03.4.2003	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
390	70	Phạm Ngọc	Triu	08.10.1982	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
391	71	Nguyễn Đình	Truyền	02.6.1980	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
392	72	Nguyễn Bích	Vân	28.01.2003	Thái Nguyên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	70
393	73	Trần Văn	Anh	10.3.2003	Quảng Trị	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	71
394	74	Hoàng	Bách	05.12.1995	Tây Ninh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	71
395	75	Nguyễn Thị	Đức	15.4.1990	Thanh Hóa	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	71
396	76	Phạm Thị Thái	Hà	09.7.1990	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	71

397	77	Hoàng Thị Hằng	30.07.1988	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	71
398	78	Bùi Khánh Chi	14.11.2003	Phủ Thọ	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
399	79	Vừ Thị Hà	08.02.1988	Điện Biên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
400	80	Nguyễn Thị Diệu Linh	07.10.1989	Phủ Thọ	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
401	81	Bùi Thị Luyến	15.01.1992	Phủ Thọ	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
402	82	Nguyễn Thị Mỹ Ly	11.9.2001	Kon Tum	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
403	83	Vương Anh Phương	02.8.1983	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
404	84	Phùng Thanh Tú	24.09.1989	Vĩnh Long	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
405	85	Nguyễn Hữu Thắng	17.7.1984	Hải Dương	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
406	86	Đỗ Mai Thúy	10.3.1983	Lào Cai	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
407	87	Lê Thị Trang	09.06.1991	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
408	88	Nguyễn Thị Thùy Trang	07.3.1989	Đồng Nai	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	72
409	89	Nguyễn Lệ Mi	25.10.1999	TP Hồ Chí Minh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	73
410	90	Nguyễn Thái Dương	10.02.2003	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	73,5
411	91	Nguyễn Hà Phương	18.8.2003	Hà Nội	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	74,5
412	92	Bùi Lê Phương Anh	10.10.2003	Thái Nguyên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	75
413	93	Nguyễn Ngọc Ánh	08.10.2000	P Hồ Chí Minh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	75
414	94	Lý Thị Lan Anh	09.9.1998	Thái Nguyên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	76
415	95	Nguyễn Thị Kiều Anh	07.9.2003	Bắc Ninh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	77
416	96	Phạm Minh Cường	01.8.2003	Quảng Ninh	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	77
417	97	Trần Đình Bảng	24.06.1994	Hưng Yên	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	79
418	98	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	23.9.1997	Hải Phòng	Xây dựng Đảng & Chính quyền nhà nước	80
419	1	Trần Thị Thanh Hoa	16.11.2003	Hưng Yên	Xuất bản	66
420	2	Lưu Đình Đức	19.05.2003	Hải Phòng	Xuất bản	70
421	3	Nguyễn Thị Phương Anh	10.10.2003	Hưng Yên	Xuất bản	72

